

Số: 167/2026/QĐST-HNGĐ

Ph, ngày 06 tháng 5 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 202/2026/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 4 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Bùi Thị Th**, sinh năm 1993; HKTT: xóm B, xã D, tỉnh Ph.

Bị đơn: Anh **Bùi Văn H**, sinh năm 1988; HKTT: xóm Chạo, xã D, tỉnh Ph.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày ngày 28 tháng 4 năm 2026.

**XÉT THẤY:**

Việc thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

Nguyên đơn: Chị **Bùi Thị Th**, sinh năm 1993; HKTT: xóm B, xã D, tỉnh Ph.

Bị đơn: Anh **Bùi Văn H**, sinh năm 1988; HKTT: xóm Chạo, xã D, tỉnh Ph.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. Chị Bùi Thị Th và anh Bùi Văn H thoả thuận thống nhất thay đổi người trực tiếp nuôi con chung chưa thành niên sau khi ly hôn như sau: Giao cho chị Bùi Thị Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là Bùi Thanh D, sinh ngày 03/9/2012 và Bùi Văn H, sinh ngày 20/3/2016 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có quyết định thay đổi khác của Tòa án. Anh Bùi Văn H tự nguyện cấp dưỡng nuôi con cùng chị Bùi Thị Th với mức là 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) đối với mỗi con trên một tháng cho đến khi con đủ 18 tuổi. Phương thức cấp dưỡng vào ngày 15 hàng tháng, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 05/2026.

Anh Bùi Văn H có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở; chị Bùi Thị Th và anh Bùi Văn H có quyền yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng, thay đổi người trực tiếp nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

2.2. Về án phí: Chị Bùi Thị Th tự nguyện nộp toàn bộ 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc cấp dưỡng nuôi con. Đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng theo biên lai số: 0003194 ngày 13 tháng 4 năm 2026 của Thi hành án dân sự Ph, chị Bùi Thị Th đã nộp đủ tiền án phí.

3. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi xuất quy định tại Điều 357; Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Ph;
- VKSND tỉnh Ph;
- VKSND Khu vực 13 - Ph;
- Phòng THADS KV 13 - Ph;
- Cổng thông tin TAND;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Tư Duy**

